

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 16/2020/HSPT
Ngày: 26/2/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông NGUYỄN ANH

2/ Ông TRẦN ANH KHOA

- *Thư ký phiên tòa:* Bà LÊ NHƯ TRUNG HẬU – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông VÕ VĂN THÀNH - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Võ Quốc K, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 315/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

VÕ QUỐC K (tên gọi khác: K lùn) - Sinh năm 1973 tại K

Nơi cư trú: 80/6 Đ, phường V, thành phố N, tỉnh K.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Võ Ngọc A (đã chết) và bà: Tống Thị C - Sinh năm: 1954; Vợ: Lê Mặc K – Sinh năm: 1983, có ba con, lớn nhất sinh năm 1996 và nhỏ nhất sinh năm 2002

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án số 60/2016/HS-ST ngày 28/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 7 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Bản án số 152/2016/HS-ST ngày 26/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 1 năm 3 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt với bản án số 60/2016/HS-ST ngày 28/01/2016, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 1 năm 10 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2017 và đã nộp đủ án phí.

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 23 tháng 5 năm 2019, “N em” điều khiển xe máy hiệu Sirius (chưa rõ biển kiểm soát) chở Nguyễn Tấn P đi trong khu vực phường V, thành phố N, mục đích xem ai có tài sản không ai trong giữ thì trộm cắp. Khi đến dãy trọ tại địa chỉ 67/15 đường Đ, phường V, thành phố N thì cả hai thấy xe máy hiệu Wave màu đen xám, biển kiểm soát 79S1-X của chị Đoàn Thị C (sinh năm 1995 đang thuê trọ ở đây) dựng trước phòng trọ, không ai trông giữ. N em đứng ngoài cảnh giới, P cầm dụng cụ phá khóa đi vào phá khóa xe 79S1-X dắt ra ngoài điều khiển chạy đi. “N em” điều khiển xe máy Sirius chạy theo. Cả hai chạy xe tới nhà Võ Quốc K địa chỉ 80/6 đường Đ, phường V, thành phố N, tỉnh K, P nói cho K biết xe 79S1-X mới trộm cắp được, muốn bán xe, K đồng ý mua với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng). Sau khi bán xe, “N em” điều khiển xe Sirius chở P ra đường 2/4 để lên khu vực Lầu bảy mua ma túy thì gặp tổ tuần tra Công an thành phố N, thấy cả hai đối tượng có biểu hiện nghi vấn, tổ tuần tra yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính, “N em” điều khiển xe bỏ chạy, còn P bị bắt giữ đưa về trụ sở làm việc. Tại đây P khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 313/HĐĐG ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: 01 chiếc xe máy hiệu Wave (số máy JC43E055695, số khung 43119050329) giá trị là 3.400.000 đồng.

Đồ vật, tài liệu thu giữ: 01 chiếc xe máy hiệu Wave (số máy JC43E055695, số khung 43119050329) màu đen xám, biển kiểm soát 79S1-X đã trả cho chủ sở hữu là chị Đoàn Thị C, 01 xe máy (không rõ kiểu dáng, số máy 00000622, số khung 000622), 01 biển kiểm soát 79T1-A; 01 điện thoại di động hiệu Fly-FS502 màu trắng; 01 điện thoại di động Zip Mobile.

Bản án hình sự sơ thẩm số 315/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Võ Quốc K 1 năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngày 04/12/2019, bị cáo Võ Quốc K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Quốc K giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Quốc K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Võ Quốc K mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo của bị cáo đề ngày 04/12/2019, có xác nhận của Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa vào cùng ngày và được nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào ngày 05/12/2019. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Quốc K thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của Nguyễn Tấn P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 23/5/2019, mặc dù biết rõ chiếc xe máy hiệu Wave biển kiểm soát 79S1-X là tài sản do Nguyễn Tấn P trộm cắp được của người khác nhưng bị cáo vẫn có hành vi mua lại chiếc xe nói trên để kiếm lợi. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 315/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, trật tự quản lý nhà nước đối với tài sản do phạm tội mà có, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tuy đã được xóa án tích nhưng vẫn không tu chí làm ăn lương thiện mà tiếp tục phạm tội và hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, tuy nhiên xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật và xử phạt bị cáo mức hình phạt 1 năm 6 tháng tù là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác để xem xét nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo Võ Quốc K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Quốc K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử phạt bị cáo **VÕ QUỐC K 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù** về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2/ **Về án phí:** Bị cáo Võ Quốc K phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an TP Nha Trang
- VKSND TP Nha Trang
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- TAND TP Nha Trang
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH